TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Mã học phần: INTE444939

2. Tên Tiếng Anh: GRADUATION INTERNSHIP

3. Số tín chỉ: 4 tín chỉ (0/4/8) (0 tín chỉ lý thuyết, 4 tín chỉ thực hành, 8 tín chỉ tự học)

4. Tổng số tuần thực tập: 16 tuần

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga; ThS. Võ Thị Mỹ Hương, TS. Trương Thị Tường Vi, TS. Đoàn Trọng Chỉnh, TS. Phạm Công Thiên Đỉnh, ThS. Lê Hữu Phúc

6. Điều kiện tham gia học tập học phần: Sinh viên năm 4 và đã học qua các môn học trong chương trình đào tạo

a) Học phần tiên quyết:

b) Học phần trước:

7. Mục tiêu học phần:

Học phần Thực tập tốt nghiệp là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức thực hành chuyên ngành, được bố trí vào học kỳ cuối của chương trình đào tạo cử nhân Luật tại Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh. Học phần nhằm mục đích giúp sinh viên vận dụng các kiến thức lý luận đã học vào giải quyết các vấn đề pháp lý thực tiễn tại các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực pháp luật như: tòa án, viện kiểm sát, văn phòng luật sư, công ty luật, cơ quan hành chính nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội…Trong suốt quá trình thực tập, sinh viên sẽ được trực tiếp tham gia các công việc pháp lý phù hợp với năng lực và vị trí công việc được phân công. Qua đó, sinh viên có điều kiện quan sát, phân tích và đánh giá các tình huống pháp lý phát sinh trong thực tế đồng thời được rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp như: thu thập thông tin, soạn thảo văn bản pháp lý, giao tiếp chuyên môn, lập luận pháp lý, tư duy phản biện, phát hiện và giải quyết được các vấn đề pháp lý.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	PLOs/ PI(s)	TĐNL
CLO1	Đánh giá các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn thực tập và đề xuất giải pháp dựa trên kiến thức chuyên ngành, liên ngành.	PI2.3	5
CLO2	Áp dụng các kiến thức tổng hợp của các môn học để thực hiện việc tư vấn các vấn đề pháp lý, xây dựng văn bản pháp lý hay thực hiện các hoạt động có liên quan trong công việc được phân công tại nơi thực tập. Đồng thời lập luận, phân tích và trình bày vấn đề pháp lý thông qua báo cáo, nhật ký hoặc sản phẩm học tập.	PI3.1	4
	Phối hợp và tương tác hiệu quả với người khác trong quá trình thực tập tại tiếp nhân thực tập	PI3.2	4
CLO3	Soạn thảo và hoàn thiện văn bản pháp lý đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại nơi thực tập.	PI5.2	4
CLO4	Đánh giá tình huống pháp lý thực tiễn, xác định đúng vấn đề pháp lý và lựa chọn căn cứ pháp luật phù hợp để kiến nghị phương án xử lý.	PI6.2	5
CLO5	Thực hiện nhiệm vụ pháp lý một cách độc lập hoặc phối hợp nhóm, chịu trách nhiệm về kết quả công việc được giao.	PI8.1	4
	Tuân thủ và vận dụng các nguyên tắc, yêu cầu nghề nghiệp đồng thời thể hiện thái độ làm việc cẩn trọng, khách quan và có trách nhiệm tại nơi thực tập	PI8.2	4
CLO6	Tổ chức và điều phối công việc một cách độc lập hoặc theo nhóm để giải quyết nhiệm vụ pháp lý, thể hiện tính tự chủ và trách nhiệm cá nhân đối với nhóm.	PI9.1	4
	Phân tích tác động của sự thay đổi trong hệ thống pháp luật, bối cảnh kinh tế xã hội đến nghề luật.	PI9.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần

<Kế hoạch giảng dạy chi tiết, tương ứng với các thông tin sẽ dùng để cập nhật cho ePortfolio>

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-5	**A- Nội dung thực hiện** - Sinh viên hoàn tất thủ tục đăng ký học phần và lựa chọn đơn vị thực tập phù hợp. - Trường hợp sinh viên chủ động tìm đơn vị thực tập, cần nộp thông tin xác nhận đơn vị (theo mẫu) để được phê duyệt bởi bộ phận phụ trách thực tập và Khoa chuyên môn. - Tham gia các hoạt động chuẩn bị như: chương trình định hướng thực tập, hội thảo chuyên ngành hoặc các lớp kỹ năng liên quan. - Thực hiện buổi làm việc với Bộ môn/Khoa để được phổ biến kế hoạch, mục tiêu và quy định thực tập.	CLO3 CLO5	4 4	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh
	B. Nội dung chuẩn bị(10) + Đọc Hướng dẫn thủ tục đăng ký và lựa chọn đơn vị thực tập cũng như tìm hiểu kỹ hơn về các kỹ năng cần thiết khi thực tập				
6-55	***A. Nội dung thực hiện (50)*** - Sinh viên làm việc thực tế tại đơn vị thực tập theo thời lượng quy định. - Duy trì liên hệ với người hướng dẫn tại cơ sở thực tập để đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc. - Mỗi tuần, sinh viên tham dự 01 tiết làm việc với giảng viên hướng dẫn để được hỗ trợ các nội dung: + Soạn thảo và điều chỉnh đề cương báo cáo thực tập; + Lập danh mục và tra cứu tài liệu tham khảo; + Hướng dẫn thu thập, xử lý thông tin chuyên môn; + Hỗ trợ kỹ năng trình bày nội dung báo cáo; + Tư vấn và tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình thực tập.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	5 4 4 5 4 4	Quan sát	Tự luận/báo cáo

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	B. Các nội dung và hoạt động ngoài giờ thực tập (100) + Thực hiện theo Hướng dẫn viết báo cáo thực tập				Báo cáo
56-60	***A. Nội dung thực tập(5)*** - Sinh viên nộp báo cáo thực tập hoàn chỉnh đúng thời hạn quy định. - Giảng viên hướng dẫn tiến hành chấm điểm báo cáo theo mẫu phiếu đánh giá. - Kết quả học phần được gửi về phòng đào tạo để tổng hợp, lưu trữ và công bố chính thức.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	5 4 5 4 4	Quan sát	Tự luận/báo cáo

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***	***CLO4***	***CLO5***	***CLO6***
Thuyết trình định hướng và hướng dẫn chuyên môn	Câu hỏi phân tích/chứng minh	Câu hỏi tình huống	Thảo luận bảo vệ quan điểm	Câu hỏi tình huống đạo đức	Câu hỏi giải quyết vấn đề	Câu hỏi phân tích bối cảnh

Thảo luận nhóm	Phản biện sản phẩm	Phân tích tình huống thực tế	Bảo vệ quan điểm pháp lý	Thảo luận chuẩn mực nghề nghiệp	Phân tích trách nhiệm cá nhân	Phân tích tác động thay đổi
Học tập qua trải nghiệm tại đơn vị thực tập	Minh chứng văn bản thực tế	Xử lý hồ sơ thực tế	Phân tích tình huống thực tập	Hành vi nghề nghiệp thực tế	Thực hiện nhiệm vụ độc lập/nhóm	Nhận diện và đánh giá thay đổi
Tiểu luận/Báo cáo thực tập	Đánh giá văn bản pháp lý	Đề xuất phương án xử lý	Bảo vệ lập luận pháp lý	Đánh giá chuẩn mực đạo đức	Tự đánh giá trách nhiệm công việc	Đánh giá tác động pháp luật – công nghệ

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
1	Thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị (tiến độ, chất lượng, trách nhiệm cá nhân, thái độ làm việc)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	5 4 4 5 4 4	Phiếu đánh giá	Rubric	15
2	Nhật ký thực tập (minh chứng công việc, phân tích tình huống)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	5 4 4 5 4 4	Viết	Rubric	25
3	Tham gia họp hướng dẫn, báo	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5 4 4 5	Quan sát	Rubric	10

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
	cáo tiến độ, trao đổi chuyên môn	CLO5 CLO6	4 4			
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, T4rắc nghiệm, Vấn đáp, Tiểu luận...)						**50**
1	Tiểu luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	5 4 4 5 4 4	Viết tự luận	Rubric	*50*

12. Tài liệu học tập

- Bộ tài liệu hướng dẫn thực tập do Khoa biên soạn.
- Các biểu mẫu: nhật ký thực tập, mẫu báo cáo, phiếu đánh giá đơn vị.

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng Bộ môn	Nhóm biên soạn
TS. Nguyễn Thị Phượng	**TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga**	**ThS. Võ Thị Mỹ Hương**

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.
[2]

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>* Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>* Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*